

ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, KHIẾU KIỆN VỀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẠI HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

Phạm Phương Nam^{1*}, Hoàng Trung Thịnh²

¹*Khoa Quản lý đất đai, Học viện Nông nghiệp Việt Nam*

²*UBND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá*

Email*: ppnam@vnua.edu.vn

Ngày gửi bài: 14.08.2017

Ngày chấp nhận: 31.10.2017

TÓM TẮT

Nghiên cứu nhằm đánh giá thực trạng khiếu nại, khiếu kiện (KNKK), giải quyết KNKK về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) để từ đó đề xuất một số giải pháp hoàn thiện công tác giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ tại huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Số liệu thứ cấp liên quan đến giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ tại huyện Yên Định trong giai đoạn 2012 - 2016 được thu thập tại các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; số liệu sơ cấp được thu thập từ 76 hộ gia đình, cá nhân có khiếu nại về cấp GCNQSDĐ và 35 người liên quan đến giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại về cấp GCNQSDĐ. Kết quả nghiên cứu cho thấy đơn thư về cấp GCNQSDĐ đã giải quyết xong 49/76, số vụ việc còn lại chủ yếu đang trong thời hạn giải quyết và thụ lý của tòa án; trình độ, chuyên môn của một bộ phận cán bộ, công chức (CBCC) tham gia giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ chưa đáp ứng yêu cầu; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ chưa cao; hồ sơ địa chính còn sai sót,... Một số giải pháp được đề xuất gồm: nâng cao chất lượng CBCC; tăng cường sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ; hoàn thiện lập và quản lý hồ sơ địa chính,...

Từ khóa: Khiếu nại, khiếu kiện, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Yên Định, Thanh Hóa.

Assessment of Settlement of Complaints and Lawsuits on Issuance of Land Use Right Certificate in Yen Dinh District, Thanh Hoa Province

ABSTRACT

The study aimed at assessing the status of complaints and lawsuits on issuance of land use right certificates (CLILURCs) and their settlement and proposed solutions to improve the settlement of CLILURCs in Yen Dinh district, Thanh Hoa province. Secondary data related to addressing the issue of CLILURCs in Yen Dinh district for the period 2012-2016 were collected at agencies and units in Thanh Hoa province and from survey of 76 households and individuals having CLILURCs, wherein 35 people involved in resolving CLILURCs. The results of the study showed that 49/76 CLILURCs have been resolved, the remaining cases were mainly in the settlement and handling of the court. In addition, there existed some shortcomings such as the qualifications and expertise of staff and civil servants involved in resolving CLILURCs and limited coordination between functional sectors. Some solutions included improving the quality of staff and civil servants, strengthening the responsibility of agencies and organizations, and completing preparation and management of cadastral records.

Keywords: Complaints, lawsuits, land use right certificates, Yen Dinh, Thanh Hoa.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giai đoạn 2012 - 2016 tại tỉnh Thanh Hóa có tổng số vụ khiếu nại, khiếu kiện (KNKK) về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

(GCNQSDĐ) là 2.172 trên tổng số 7.316 vụ khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến lĩnh vực đất đai, chiếm tỷ lệ 29,68%; trung bình năm có 434,4 vụ. Kết quả giải quyết bình quân đạt tỷ lệ 75,23%, tỷ lệ tồn đọng là 24,77% với 538 đơn cử

(Thanh tra tỉnh Thanh Hóa, 2017). Ngoài ra, còn 412 vụ khiếu kiện hành chính tại tòa án các cấp liên quan đến cấp GCNQSDĐ. Theo kết quả việc giải quyết, số vụ khiếu kiện đã được giải quyết sơ thẩm tại tòa án cấp huyện là 245 vụ, chiếm 69,01%; giải quyết tại tòa án tỉnh là 110 vụ, chiếm 30,99%; số vụ có kháng nghị, kháng cáo bản án sơ thẩm là 27 vụ (chiếm 11,02% tổng số bản án sơ thẩm), trong đó có 2 vụ kháng nghị của Viện kiểm sát, còn lại 25 vụ kháng cáo của nguyên đơn, không có kháng cáo của bị đơn (Tòa án Nhân dân tỉnh Thanh Hóa, 2017). Nguyên nhân chủ yếu phát sinh các KNKK về cấp GCNQSDĐ do lịch sử để lại, đến nay chưa được cấp GCNQSDĐ, chính quyền chưa quan đúng mức đến các đề nghị của dân, khi xem xét để làm các thủ tục cấp giấy chứng nhận thì phát sinh nhiều sách nhiễu, cấp không đủ diện tích, không đúng hiện trạng, thực hiện nghĩa vụ tài chính phí lý,... ngoài ra cũng có một bộ phận không nhỏ người dân đã lợi dụng sơ hở, lỏng lẻo trong quản lý đất đai của chính quyền địa phương, sử dụng đất vi phạm, lấn chiếm,... nay đề nghị được cấp GCNQSDĐ, khi không được giải quyết đã dùng các hành vi kích động, lôi kéo, gây nhiều vụ KNKK dai dẳng, kéo dài. Cũng như trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, công tác cấp GCNQSDĐ tại huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đã đạt được kết quả nhất định. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều vụ KNKK liên quan đến cấp GCNQSDĐ chưa được giải quyết dứt điểm, nhất là đối với đất ở và là một trong những nguyên nhân làm ảnh hưởng đến an ninh, chính trị trên địa bàn. Do vậy, nghiên cứu nguyên nhân phát sinh KNKK về cấp GCNQSDĐ và những khó khăn khi giải quyết KNKK về cấp cấp GCNQSDĐ để từ đó đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ trên địa bàn là rất cần thiết.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Số liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, công tác quản lý, sử dụng đất, thực trạng KNKK và giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ tại huyện Yên Định (giai đoạn 2012 - 2016) được thu thập tại Văn phòng HĐND - UBND huyện Yên Định và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa huyện Yên Định và tỉnh Thanh Hoá. Ngoài ra, trong tháng 1 - 3 năm 2017,

nghiên cứu thực hiện phỏng vấn bằng phiếu in sẵn 100% các hộ gia đình, cá nhân có KNKK về cấp GCNQSDĐ (76 hộ gia đình, cá nhân, trong đó có 10 hộ gia đình sau khi được giải quyết khiếu nại thì tiếp tục khiếu kiện ra tòa án) và điều tra 100% cá nhân trực tiếp thực hiện giải quyết theo thẩm quyền các KNKK của công dân về cấp GCNQSDĐ (35 người, trong đó có 34 người thuộc cơ quan hành chính nhà nước, một người thuộc cơ quan tòa án được giao phụ trách địa bàn nghiên cứu). Các tiêu chí điều tra chính gồm: trình tự thủ tục KNKK và giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ; trình độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức (CBCC) tiếp nhận và giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ; cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ; ý thức chấp hành pháp luật và phối hợp của người KNKK; nguyên nhân làm phát sinh KNKK về cấp GCNQSDĐ và những khó khăn trong giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ,...

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Khái quát địa bàn nghiên cứu

Huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa cách thành phố Thanh Hóa 28 km về phía Tây, có 29 xã, thị trấn (2 thị trấn và 27 xã) với dân số năm 2016 là 173.441 người. Kinh tế chủ lực của huyện Yên Định là sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi. Tổng diện tích đất tự nhiên 22.882,90 ha, trong đó, diện tích đất nông nghiệp 15.010 ha (chiếm 65,59% diện tích đất tự nhiên); diện tích đất phi nông nghiệp 7008,20 ha (chiếm 30,63% diện tích đất tự nhiên); diện tích đất chưa sử dụng 864,70 ha (chiếm 3,78% diện tích đất tự nhiên) (Văn phòng HĐND-UBND huyện Yên Định, 2017). Năm 2013, toàn huyện đã được đo đạc bản đồ địa chính mới với 29/29 xã, thị trấn. Năm 2015, hoàn thành việc tổng kiểm kê đất, xây dựng xong bản đồ hiện trạng sử dụng đất. Tổ chức lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 đã được phê duyệt năm 2014, hiện đang tổ chức thực hiện. Công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, thanh tra, kiểm tra công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện đang được thực hiện thường xuyên (Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Yên Định, 2017).

3.2. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu tại huyện Yên Định

Tính đến hết 31/12/2016, tổng số GCNQSDĐ đã được cấp là 72.935 sổ, trong đó: đất ở 38.656, đất nông nghiệp 33.763, đất lâm nghiệp 516. Tổng diện tích đất đã được cấp GCNQSDĐ là 12.422,72 ha (chiếm 93,55% tổng diện tích cần được cấp), trong đó: diện tích đất ở 2.115,15 ha, diện tích đất nông nghiệp 9.971,35 ha, diện tích đất lâm nghiệp 436,22 ha; tổng diện tích đất chưa cấp là 856,33 ha (chiếm 6,45% tổng diện tích cần được cấp) (Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Yên Định, 2017). Tỷ lệ cấp GCNQSDĐ của huyện Yên Định mới đạt 93,55%, so với bình quân chung

của tỉnh 98,18% (Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Yên Định, 2017).

3.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, khiếu kiện về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại huyện Yên Định

3.3.1. Thực trạng khiếu nại, khiếu kiện về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Theo kết quả điều tra, trong giai đoạn 2012 - 2016, tổng số vụ việc KNKK về cấp GCNQSDĐ là 76, chiếm 20,65% tổng số đơn thư phát sinh trên địa bàn huyện và chiếm 36,68% tổng số đơn thư phát sinh có liên quan đến đất đai (Thanh tra huyện Yên Định, 2017). KNKK về cấp GCNQSDĐ có chiều hướng gia tăng, số vụ việc của

Bảng 1. Khiếu nại, khiếu kiện về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
(giai đoạn 2012 - 2016)

Năm	Tổng số vụ việc khiếu nại, khiếu kiện (đơn)	Cấp hành chính bị khiếu nại		Khiếu kiện tại tòa án huyện (đơn)	Đối tượng bị khiếu nại, khiếu kiện	
		UBND xã, thị trấn (đơn)	UBND huyện (đơn)		Quyết định hành chính (đơn)	Hành vi hành chính (đơn)
2012	9	3	6	1	6	3
2013	13	3	10	2	7	6
2014	17	3	14	0	14	3
2015	17	8	9	3	4	13
2016	20	10	10	4	10	10
Tổng	76	27	49	10	41	35

Nguồn: Thanh tra huyện Yên Định, 2017

Bảng 2. Phân loại nội dung khiếu nại, khiếu kiện về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (giai đoạn 2012 - 2016)

Nội dung khiếu nại, khiếu kiện	Số đơn theo năm (đơn)					Tổng (đơn)	Tỉ lệ (%)
	2012	2013	2014	2015	2016		
Về nghĩa vụ tài chính khi cấp GCN	0	3	11	0	2	16	21,05
Về việc chưa được cấp GCN	0	2	1	5	0	8	10,53
Về GCN đã cấp không ghi đủ diện tích	2	2	2	3	2	11	14,47
GCN đất ghi không đúng chủ sử dụng	4	4	1	3	6	18	23,68
Không lập hồ sơ đề nghị cấp GCN	3	1	2	5	8	19	25,00
GCN không đúng hình thể, kích thước	0	0	0	1	0	1	1,32
GCN cấp không đúng vị trí	0	0	0	1	2	3	3,95
Cộng	9	12	17	18	20	76	100,00

Nguồn: Thanh tra huyện Yên Định, 2017

năm 2016 tăng so với năm 2012 là 11 vụ (tăng 122,22%) (Bảng 1). Nội dung KNKK chủ yếu ở các nhóm chính như chưa được cấp giấy chứng nhận, chưa lập hồ sơ cấp giấy 27 vụ (35,52%); liên quan đến chủ sử dụng đất 23,68%; liên quan đến thực hiện nghĩa vụ tài chính khi cấp giấy 16 vụ (21,05%); liên quan đến diện tích 11 vụ (14,47%) (Bảng 2). Ngoài ra, còn 10 vụ việc khiếu kiện tại tòa án, tuy nhiên đều khiếu kiện sau khi các cấp hành chính đã ban hành quyết định giải quyết lần 1 hoặc lần 2. Không có vụ việc nào công dân khiếu kiện ngay từ đầu đến tòa án.

Các nguyên nhân làm phát sinh KNKK về cấp GCNQSDĐ là do tồn đọng từ việc mua nhà thanh lý trước đây, đến nay chưa được giải quyết cấp GCNQSDĐ 21 đơn (27,63%); tồn đọng do cấp đất trái thẩm quyền, chưa cấp GCNQSDĐ 17 đơn (22,36%); tồn đọng do đăng ký, kê khai cấp GCNQSDĐ trước đó với thông tin không đầy đủ, thiếu chính xác về chủ sử dụng đất 17 đơn (22,36%); các nguyên nhân khác 7 đơn (9,21%). Bên cạnh đó, năng lực, trình độ chuyên môn còn thấp của một bộ phận CBCC liên quan đến cấp GCNQSDĐ hay việc cấp GCNQSDĐ không kịp thời cũng là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến phát sinh KNKK về cấp GCNQSDĐ (Thanh tra huyện Yên Định, 2017).

3.3.2. Giải quyết khiếu nại, khiếu kiện về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Tỷ lệ giải quyết xong đơn KNKK đạt 64,47% (49/76 đơn), tỷ lệ này là khá thấp so với kết quả giải quyết đơn nói chung của toàn huyện (87,77%). Tỷ lệ đơn tồn đọng và đang giải quyết chiếm 35,53% (27/76 đơn), số đơn giải quyết hành chính tồn đọng 8, số đơn đang được xem xét, giải quyết hành chính 9, số đơn đang được xem xét, giải quyết tại tòa án hành chính 10 (sau khi cơ quan hành chính có quyết định giải quyết khiếu nại lần 1 hoặc lần 2) (Bảng 3).

Theo bảng 4, trong tổng số 49 đơn đã được giải quyết, 35 đơn được giải quyết hành chính lần 1 và 14 đơn giải quyết hành chính lần 2, việc giải quyết khiếu kiện cho thấy trong giai đoạn nghiên cứu có 10 vụ việc khiếu kiện tại tòa, tuy nhiên đến hiện nay chưa kết thúc xong được vụ

nào, trong đó 1 vụ phát sinh từ năm 2012, 9 vụ còn lại đã xét xử sơ thẩm 4 vụ, hiện công dân đang kháng cáo và 4 vụ việc đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, các vụ việc đều do Tòa án hành chính tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa thụ lý. Qua thống kê này cũng cho thấy tình hình phức tạp của các vụ việc KNKK liên quan đến cấp GCNQSDĐ, dai dẳng, kéo dài, có vụ việc đã qua 5 cấp giải quyết, hiện tại tính từ năm 2012 đến nay, các vụ việc khiếu kiện vụ án hành chính chưa có vụ nào được giải quyết xong dứt điểm.

3.4. Đánh giá công tác giải quyết khiếu nại, khiếu kiện về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại huyện Yên Định

3.4.1. Thực hiện trình tự, thủ tục giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ

Về cơ bản, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ, song vẫn còn 25% tổng số người dân trả lời phỏng vấn đánh giá, việc chấp hành trình tự, thủ tục là chưa đảm bảo, trong đó việc tổ chức gặp gỡ, đối thoại mặc dù là khâu rất quan trọng và là điểm mới về giải quyết nhưng chưa được chú trọng, không tổ chức nên chất lượng giải quyết vụ việc thấp, các quan điểm giải quyết vụ việc giữa người dân và phía cơ quan nhà nước khó thống nhất. Bên cạnh đó, vẫn còn 78,95% các vụ việc được giải quyết chậm thời gian quy định do khó khăn trong xác định nguồn gốc đất, sự phối hợp giữa các cơ quan đơn vị có liên quan giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ chưa được tốt, còn mất nhiều thời gian chờ ý kiến trả lời; bên cạnh đó, năng lực của người tham gia giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ cũng còn hạn chế.

3.4.2. Trình độ chuyên môn, ứng xử của cán bộ, công chức thực hiện giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ

Kết quả phỏng vấn 35 CBCC tham gia giải quyết KNKK cho thấy cán bộ có trình độ Trung cấp chiếm 20,00%; Cao đẳng 25,71%; Đại học 40,00% và sau Đại học 14,29%. Như vậy, số người có trình độ từ Cao đẳng trở lên chiếm tỷ lệ chủ yếu. Mặc dù vậy, số người có chuyên môn về lĩnh vực quản lý

Bảng 3. Kết quả giải quyết khiếu nại, khiếu kiện về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (giai đoạn 2012 - 2016)

Năm	Tổng số đơn đã nhận (đơn)	Đã giải quyết xong (đơn)	Tỷ lệ (%)	Đang giải quyết (đơn)	Tỷ lệ (%)	Trong đó:		
						Đang giải quyết khiếu nại lần 1 (đơn)	Đang giải quyết khiếu nại lần 2 (đơn)	Khiếu kiện (đơn)
2012	9	7	77,78	2	22,22	1	0	1
2013	13	9	69,23	4	30,77	0	2	2
2014	17	15	88,24	2	11,76	2	0	0
2015	17	11	64,71	6	35,29	1	2	3
2016	20	7	35,00	13	65,00	8	1	4
Tổng	76	49	64,47	27	35,53	12	5	10

Nguồn: Thanh tra huyện Yên Định, 2017

Bảng 4. Phân loại kết quả đơn đã được giải quyết xong theo cấp hành chính (giai đoạn 2012 - 2016)

Năm	Tổng số đơn (đơn)	Đơn được giải quyết xong lần 1		Đơn được giải quyết xong lần 2	
		Số đơn (đơn)	Tỷ lệ (%)	Số đơn (đơn)	Tỷ lệ (%)
2012	7	7	100,00	0	0,00
2013	9	4	44,44	5	55,56
2014	15	7	46,67	8	53,33
2015	11	10	90,91	1	9,09
2016	7	7	100,00	0	0,00
Tổng	49	35	71,43	14	28,57

Nguồn: Thanh tra huyện Yên Định, 2017

đất đai chỉ có 6/35 người (chiếm 17,14%), còn lại là các lĩnh vực khác 82,86%. Có thể thấy, xét về mặt trình độ, chuyên môn chung của các CBCC tham gia giải quyết KN trong lĩnh vực này chưa đáp ứng được yêu cầu, nhất là đối với CBCC cấp xã, điều quan trọng nữa là số người được đào tạo chuyên ngành về quản lý đất đai rất ít, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng khi giải quyết các vụ việc KNKK liên quan đến đất đai nói chung và đến việc cấp GCNQSDĐ nói riêng.

Về thái độ, ứng xử khi tiếp công dân trong quá trình giải quyết đơn, 57 người cho rằng CBCC có thái độ tôn trọng lắng nghe trong quá trình tiếp dân, đối thoại với công dân, chiếm tỷ lệ 75%, có 19 người cho rằng CBCC có thái độ thiếu tôn trọng, chiếm tỷ lệ 25%. Như vậy, có thể nói, thái độ tiếp dân của CBCC trong quá trình tham gia giải quyết KNKK đã thể hiện được sự tôn trọng, lắng

nghe, sự chia sẻ đối với người dân, điều này có ảnh hưởng tích cực rất nhiều đến quá trình giải quyết KNKK.

3.4.3. Thái độ hợp tác và chấp hành các trình tự, thủ tục của người dân trong giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ

Theo đánh giá của CBCC liên quan đến giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ, người dân có ý thức hợp tác rất tốt trong quá trình giải quyết đơn thư KNKK của mình. Cụ thể, 77,14% cho rằng ý thức hợp tác của người dân là rất tốt; 20,00% cho rằng ý thức hợp tác bình thường, còn lại rất ít người có thái độ không hợp tác (2,86%). Mặc dù vậy, trên thực tế có nhiều vụ việc, người dân có khiếu nại lại không hợp tác với các cơ quan, CBCC được phân công giải quyết vụ việc, gây rất nhiều khó khăn, tốn kém thời gian, công sức.

3.4.4. Ý kiến về nguyên nhân làm hạn chế công tác giải quyết KNKK về GCNQSDĐ

Có 21/35 ý kiến với 60,00% cho rằng hạn chế trong công tác giải quyết KN về cấp GCNQSDĐ có nguyên nhân từ sự yếu kém về năng lực, trình độ chuyên môn của CBCC thực hiện quản lý đất đai, tham gia giải quyết KNKK. Một số CBCC được luân chuyển hoặc điều động từ các đơn vị, cơ quan khác đến công tác tại các cơ quan chuyên môn quản lý đất đai nhưng không có chuyên môn trong lĩnh vực này là chủ yếu, đồng thời việc đào tạo lại hoặc bồi dưỡng kiến thức pháp luật về quản lý đất đai cũng không được thực hiện kịp thời.

Thiếu sự phối hợp trong của các cơ quan, đơn vị trong giải quyết cũng là những hạn chế. Kết quả điều tra tiêu chí này được 23/35 phiếu trong đó 21/35 phiếu tương đương 60,00% ý kiến cho rằng hạn chế của công tác giải quyết KN có nguyên nhân từ hồ sơ, dữ liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, xác minh không đầy đủ. Ngoài ra, việc các địa phương cấp xã quản lý hồ sơ yếu kém, chất lượng hồ sơ không tốt, không đầy đủ thành phần, không chính xác, dữ liệu trong hồ sơ không thống nhất, phức tạp,... là nguyên nhân làm khó khăn và tốn kém thời gian cho công tác giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ.

3.5. Giải pháp hoàn thiện công tác giải quyết khiếu nại, khiếu kiện về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại huyện Yên Định

3.5.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý đất đai trên địa bàn huyện

Cần rà soát lại đội ngũ CBCC làm công tác quản lý đất đai, thực hiện giải quyết KN về cấp GCNQSDĐ trên địa bàn huyện, chú trọng đến đội ngũ công chức Địa chính - Xây dựng cấp xã, nhằm mục tiêu đào tạo lại, đào tạo nâng cao và xây dựng chuẩn riêng đối với đội ngũ cán bộ này để đáp ứng yêu cầu quản lý hiện tại trong đó có công tác giải quyết KN. Trước hết sắp xếp lại đội ngũ CBCC hiện có, đảm bảo phù hợp đáp ứng yêu cầu trước mắt, tránh tình trạng đơn vị không có CBCC có trình độ chuyên môn về quản

lý đất đai. Đối với cấp huyện, cần quan tâm hơn đến việc lựa chọn CBCC đảm bảo các tiêu chí phù hợp về chuyên môn, kinh nghiệm, có trách nhiệm để làm công tác thanh tra, đơn vị chuyên về giải quyết khiếu nại hành chính, đào tạo thêm về nghiệp vụ chuyên môn, chuyên sâu về nghiệp vụ thanh tra.

3.5.2. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết khiếu nại, khiếu kiện về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Cần sớm ban hành quy chế phối hợp giải quyết các công việc liên quan đến giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ với quy định rõ ràng nhiệm vụ và thời hạn trả lời bằng văn bản các nội dung có liên đến công việc được giao phụ trách. Bên cạnh đó, nên giao trách nhiệm chủ trì việc kiểm tra, xác minh, kết luận, kiến nghị trong giải quyết đơn KN cho cơ quan thanh tra cấp huyện, để cơ quan này chủ động thực hiện trong toàn bộ quá trình giải quyết, hoàn tất hồ sơ sau giải quyết, theo dõi đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết. Ngoài ra, cần có chế tài xử lý cụ thể đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm pháp luật, thiếu trách nhiệm trong giải quyết KNKK. Đồng thời, cần chú trọng lựa chọn CBCC có năng lực, kinh nghiệm tham gia giải quyết các vụ việc KN, địa phương xem xét để có chính sách hỗ trợ thêm về kinh phí đối với các CBCC này.

3.5.3. Hoàn thiện công tác lập, quản lý hồ sơ địa chính

Sớm triển khai việc tổng kiểm tra, rà soát việc quản lý, lưu trữ hồ sơ địa chính trên toàn huyện; giao trách nhiệm cho UBND cấp xã, công chức địa chính cấp xã tự kiểm tra, rà soát theo đề cương chung, mục tiêu chấn chỉnh lại công tác quản lý lưu giữ hồ sơ địa chính, bổ sung đối với các hồ sơ hiện đã bị thất lạc, phát hiện xử lý các trường hợp tồn đọng do công tác đăng ký, kê khai trước đây để bổ sung, chỉnh sửa theo quy định, thống nhất quản lý đối tượng, làm cơ sở để quản lý, cấp GCNQSDĐ, giải quyết các tranh chấp đất đai cũng như các vụ việc KNKK về cấp

GCNQSDĐ. Đồng thời, các đơn vị xã, thị trấn rà soát, thống kê toàn bộ các trường hợp mua nhà thanh lý, được cấp đất trái thẩm quyền trước đây trên địa bàn huyện đến nay chưa được xử lý, cấp GCNQSDĐ để xây dựng kế hoạch phân loại, giải quyết đồng loạt, giảm áp lực các vụ việc KN xuất phát từ nguyên nhân này.

3.5.5. Giải pháp cụ thể đối với các vụ việc KNKK tồn đọng

Đề nghị các cơ quan, tổ chức liên quan đến 10 vụ việc còn tồn đọng tập trung nghiên cứu, giải quyết dứt điểm những nội dung khiếu kiện của người dân theo quy định của pháp luật và vận động người dân chấp hành quyết định cuối cùng của cơ quan có thẩm quyền, không nên cố tình khiếu kiện dai dẳng làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn nghiên cứu.

4. KẾT LUẬN

Về cơ bản, việc giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ đã kịp thời, đảm bảo thời gian, chất lượng. Đơn thư về cấp GCNQSDĐ đã giải quyết xong 49/76 (đạt 64,47% tổng số đơn thư về cấp GCNQSDĐ), số vụ việc còn lại chủ yếu đang trong thời hạn giải quyết và thụ lý của tòa án. Mặc dù vậy, trình độ, chuyên môn của một bộ phận CBCC làm công tác quản lý đất đai và tham gia giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ còn hạn chế; sự phối hợp giữa các ngành chức năng tham gia giải quyết các vụ việc KNKK

chưa chặt chẽ; quá trình đăng ký, kê khai, cấp GCNQSDĐ trước đây có nhiều sai sót, hồ sơ lưu trữ không đảm bảo, thiếu tính thống nhất, chất lượng bảo quản hồ sơ kém. Để thực hiện tốt hơn công tác giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ cần nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ; quy định rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị trong giải quyết KNKK về cấp GCNQSDĐ; hoàn thiện công tác lập, quản lý hồ sơ địa chính và thực hiện một số giải pháp cụ thể để giải quyết dứt điểm các vụ việc KNKK tồn đọng về cấp GCNQSDĐ trên địa bàn huyện trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Thanh tra tỉnh Thanh Hóa (2017). Báo cáo tổng kết công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng năm 2016.
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2017). Báo cáo tổng kết công tác xét xử các vụ án hành chính năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016.
- Thanh tra huyện Yên Định (2017). Báo cáo công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và công tác tiếp công dân giai đoạn 2012 - 2016.
- Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Yên Định (2017). Báo cáo kết quả thực hiện công tác thống kê, kiểm kê đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Định năm 2016.
- Văn phòng HĐND-UBND huyện Yên Định (2017). Báo cáo số tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2016; nhiệm vụ, mục tiêu và giải pháp chủ yếu năm 2017.